

Số: /TM-BVĐK

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các đơn vị cung cấp trang thiết bị
Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá kế hoạch mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 - Đường Lê Lợi, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Xuân Minh, viên chức Phòng Vật tư thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1.

Địa chỉ: Đường Lê Lợi, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh. (SĐT: 0328.184.555).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 - Đường Lê Lợi, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh..

- Nhận qua email: phongvattutbytbng@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 15 tháng 7 năm 2025 đến trước 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 7 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày (kể từ ngày gửi ghi trên báo giá).

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Hãng sản xuất, nhà cung cấp phải lập bảng đáp ứng tính năng kỹ thuật chi tiết của hàng hoá, thiết bị do đơn vị chào đảm bảo theo đúng thứ tự so với yêu cầu của Bệnh viện tại Phụ lục.

- Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 đánh giá mức độ đáp ứng kỹ thuật của hàng hoá thiết bị của các đơn vị chào dựa trên bảng kê khai thông số kỹ thuật do đơn vị tự kê khai. Trường hợp cần thiết Bệnh viện sẽ mời làm rõ.

- Yêu cầu thông số kỹ thuật nêu tại Phụ lục là các thông số yêu cầu tham khảo để Bệnh viện xây dựng dự toán mua sắm. Các đơn vị có thể chào loại thiết bị, hàng hoá tương đương hoặc tốt hơn.

- Trường hợp thiết bị, hàng hoá các đơn vị chào không đáp ứng đầy đủ thông số kỹ thuật theo yêu cầu, Bệnh viện đề nghị đơn vị vẫn thực hiện chào giá. Bệnh viện sẽ xem xét các tiêu chí kỹ thuật, giá chào của các đơn vị. Nếu các yếu tố không ảnh hưởng đến tính năng, công dụng của thiết bị, Bệnh viện sẽ tham khảo thực hiện.

- Danh mục trang thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	I. Yêu cầu chung: - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Thiết bị sử dụng điện áp: 100 - 220VAC/50 - 60Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa $\geq 70\%$ - Năm sản xuất: 2025 - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và bản dịch ra tiếng Việt Nam (Nếu là hàng nhập khẩu): 01 bộ II. Cấu hình: 1. Máy chính: 01 chiếc 2. Dây nguồn: 01 cái 3. Cáp bệnh nhân: 01 cái 4. Kẹp điện cực chi: 04 cái 5. Kẹp điện cực ngực: 06 cái 6. Giấy in điện tim: 01 cuộn 7. Pin : 01 cái 8. Cần đỡ cáp inox: 01 chiếc 9. Xe đẩy điện tim: 01 chiếc III. Tính năng và thông số kỹ thuật 1. Hiển thị - Loại màn hình: LCD ≥ 5 inches; độ phân giải $\geq 800 \times 480$ điểm ảnh - Dạng sóng điện tim: ≥ 12 đạo trình	Chiếc	03

	- Dữ liệu hiển thị: Tối thiểu dạng sóng, thông tin bệnh nhân, nhịp tim 2. ECG đầu vào - Trở kháng đầu vào: $\geq 50\text{M}\Omega$ - Hệ số lọc nhiễu: $\geq 100\text{dB}$ - Tần số đáp ứng: $\leq 0.05\text{ Hz}$ đến $\geq 150\text{ Hz}$ - Nhiễu trong: $\leq 20\text{ }\mu\text{Vp-v}$ - Tốc độ thu nhập mẫu: ≥ 8.000 mẫu / giây 3. Xử lý tín hiệu - Chuyển đổi số: ≥ 32 bit - Tốc độ thu nhập mẫu: ≥ 500 mẫu / giây - Hằng số thời gian: $\geq 3.2\text{s}$ - Bộ lọc nhiễu điện cơ: ≥ 2 mức - Bộ lọc chống trôi - Độ nhạy: ≥ 3 mức - Chức năng phát hiện tạo nhịp 3. Ghi - Số kênh tối đa: 3 kênh - Tốc độ giấy: ≥ 2 mức - Chức năng ghi mở rộng 4. Phân tích điện tim - Phân tích điện tim 12 đạo trình - Áp dụng cho bệnh nhân: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn - Mục tìm kết quả: ≥ 200 mục 5. Các tính năng khác - Lưu trữ: ≥ 800 file ECG - Có khả năng kết nối và truyền dữ liệu qua máy tính		
2	I. Yêu cầu chung: - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Xuất xứ máy chính: Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7)/Châu Âu (EU) - Thiết bị sử dụng điện áp: 100 - 220VAC/50 - 60Hz - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa $\geq 70\%$ - Năm sản xuất: 2025 - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và bản dịch ra tiếng Việt Nam (Nếu là hàng nhập khẩu): 01 bộ	Cái	04

	II. Cấu hình: 1. Máy chính: 01 chiếc 2. Dây nguồn: 01 cái 3. Cáp bệnh nhân: 01 cái 4. Kẹp điện cực chi: 04 cái 5. Kẹp điện cực ngực: 06 cái 6. Giấy in điện tim: 01 cuộn 7. Pin : 01 cái 8. Cần đỡ cáp inox: 01 chiếc 9. Xe đẩy điện tim: 01 chiếc III. Yêu cầu kỹ thuật: - Khả năng kết nối hệ thống mạng bệnh viện qua công mạng LAN - Dữ liệu bệnh nhân có thể xuất ra dạng DICOM hoặc PDF - Bộ nhớ trong: ≥ 800 file ECG 1. ECG đầu vào: - Mạch vào: được cách ly và bảo vệ để tránh sốc điện tim - Độ nhạy: $10 \text{ mm/mV} \pm \leq 5\%$ - Điện trở vào: $\geq 50 \text{ M}\Omega$ - Hệ số lọc nhiễu: $> 105 \text{ dB}$ - Tần số đáp ứng: $\leq 0.05 \text{ Hz}$ đến $\geq 150 \text{ Hz}$ - Nhiễu trong: $\leq 20 \mu\text{Vp-v}$ - Tỷ lệ thu thập mẫu: ≥ 16.000 mẫu/giây/ kênh - Nhiễu giữa các kênh: $\leq -40\text{dB}$ - Dải đo và hiển thị nhịp tim: $\leq 30 - \geq 300$ nhịp/ phút 2. Xử lý tín hiệu: - Đạo trình: 12 đạo trình - Tỷ lệ lấy mẫu: ≥ 500 mẫu/giây - Bộ lọc nhiễu xoay chiều: $50/60 \text{ Hz}$ - Hằng số thời gian: $\geq 3.2\text{s}$ - Bộ lọc cao tần: $75, 100, 150 \text{ Hz}$ hoặc hơn - Bộ lọc nhiễu điện cơ: $25, 35 \text{ Hz}$ hoặc hơn - Đáp ứng tín hiệu tối thiểu: $\leq 20 \mu\text{Vp-v}$ - Bộ lọc chống trôi - Độ nhạy: $5, 10, 20\text{mm/mV}$ hoặc hơn - Phát hiện tạo nhịp - Bộ chuyển đổi A/D: 24 bit 3. Hiển thị: - Màn hình màu LCD - Kích thước: $\geq 8 \text{ inch}$		
--	---	--	--

	- Độ phân giải: $\geq 800 \times 480$ điểm - Hiển thị dữ liệu: dạng sóng 12 đạo trình, thông tin bệnh nhân, cài đặt độ ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, phức hợp QRS, thông báo lỗi, tiếp xúc điện cực và độ nhiễu. 4. Ghi: - Chế độ in: in nhiệt - Mật độ in: ≥ 200 dpi - Số kênh: 6 hoặc hơn - Tốc độ giấy: 5, 10, 12.5, 25, 50 mm/giây hoặc hơn - Dữ liệu ghi: Dạng sóng ECG, nhịp tim, tên đạo trình, phiên bản, ngày và giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, bộ lọc, tên bệnh viện, thông tin bệnh nhân, thông tin phép đo và đánh dấu. 5. Phân tích điện tim: - Áp dụng cho bệnh nhân: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn - Mục phân tích kết quả: 5 hoặc hơn - Mục tìm ra kết quả điện tim: ≥ 200.		
	Tổng cộng: 02 danh mục		

Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1 rất mong nhận được báo giá của các đơn vị cung cấp có đủ năng lực kinh nghiệm trong toàn quốc.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BV (đăng TB);
- Lưu: VT, HSĐT_{Minh}.

GIÁM ĐỐC

Thân Trọng Hưng

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá trang thiết bị

STT	Danh mục thiết bị y tế	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có) (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1	Danh mục A					

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày báo giá có hiệu lực.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm 2025

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))